

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500
Công viên trung tâm xã Hoàng Trường, huyện Hoàng Hóa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực Quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn và các quy định của pháp luật có liên quan;

Căn cứ Quyết định số 5241/QĐ-UBND ngày 4 tháng 12 năm 2020, Quyết định số 3737/QĐ-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt điều chỉnh, phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xây dựng Đô thị Hải Tiến, huyện Hoàng Hóa đến năm 2030;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Báo cáo thẩm định số 1051/SXD-PTĐT ngày 06 tháng 02 năm 2024 về việc quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 Công viên trung tâm xã Hoàng Trường, huyện Hoàng Hóa (kèm theo Tờ trình số 29/TTr-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2024 của UBND huyện Hoàng Hóa).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 Công viên trung tâm xã Hoàng Trường, huyện Hoàng Hóa, với những nội dung chính sau:

1. Phạm vi, ranh giới, quy mô lập quy hoạch

1.1. Phạm vi, ranh giới lập quy hoạch: Tại khu đất xây xanh ký hiệu CX1, thuộc quy hoạch chung xây dựng đô thị Hải Tiến, huyện Hoàng Hóa; ranh giới cụ thể như sau:

- Phía Đông Bắc giáp đường giao thông hiện trạng;
- Phía Đông Nam giáp đường giao thông theo quy hoạch và giáp biển;
- Phía Tây Bắc giáp dân cư hiện trạng;
- Phía Tây Nam giáp dân cư hiện trạng.

1.2. Quy mô diện tích lập quy hoạch: 18.079,7 m².

2. Tính chất, chức năng sử dụng

Là khu công viên cây xanh cảnh quan, vui chơi, thể dục thể thao công cộng, phục vụ nhân dân trong khu vực.

3. Các chỉ tiêu của đồ án

3.1. Chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất:

- Tổng diện tích khu đất : 18.079,7 m².
- Mật độ xây dựng : 1,3%.
- Tầng cao : 01 tầng.
- Hệ số sử dụng đất tối đa : 0,013 lần.

3.2. Chỉ tiêu hạ tầng kỹ thuật:

- Cấp điện: Đất cây xanh: 0,5 Kw/m² sàn.
- Cấp nước: tưới cây: 03 l/m² sàn/ngđ; rửa đường: 0,4 l/m² sàn/ngđ.
- Thoát nước: Hệ thống thoát nước mưa và nước thải riêng biệt.
- Rác thải: Thu gom và xử lý 100%.

4. Tổ chức không gian, kiến trúc và các hạng mục công trình

4.1. Giải pháp tổ chức không gian, kiến trúc:

- Xác định hướng tiếp cận chính vào công viên từ đường giáp biển theo quy hoạch (đã có dự án). Tổ chức các tuyến giao thông nội bộ đảm bảo sự tiếp cận dễ dàng và thuận tiện.

- Khu vực được tổ chức thành 02 không gian chính, bao gồm khu Công viên sân chơi trung tâm và khu công viên cây xanh công cộng. Điểm nhấn kiến trúc là khu vực công viên trung tâm, các hạng mục công trình phụ trợ như nhà vệ sinh công cộng di động được bố trí tại khu vực phía Tây Nam của khu đất, được trồng nhiều cây xanh phía ngoài khu vệ sinh để hạn chế ảnh hưởng cảnh quan môi trường.

- Khu công viên cây xanh sử dụng công cộng, được bố trí các chòi nghỉ - tiêu cảnh kết hợp với hệ thống chiếu sáng mỹ thuật tạo điểm nhấn cảnh quan trong khu vực.

4.2. Các hạng mục công trình:

STT	Phân loại đất	Kí hiệu	Diện tích (m ²)	Tỉ lệ (%)
1	Công viên sân chơi trung tâm	SC	2.256,0	12,48
2	Công viên cây xanh	CX	4.981,1	27,55
3	Bãi đỗ xe công cộng	P	2.293,2	12,68
4	Đường giao thông		8.549,4	47,29
Tổng			18.079,7	100,00

5. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật

5.1. Quy hoạch giao thông:

- Giao thông đối ngoại:

+ Mặt cắt 1'-1': Tuyến số 1 kết hợp khoảng lùi làm bãi đỗ xe (Lộ giới: 47,25 m; Bm = 10,5x2 = 21,0 m; Bè = 5,0+3,0+5,75 = 13,75 m, Bđai phân cách = 1,5 m, Bbãi đỗ xe = 11,0 m).

+ Mặt cắt 2-2: Tuyến số 2, 3 (Lộ giới: 17,5 m; Bm = 7,5 m; Bè = 5x2 = 10,0 m).

+ Mặt cắt 3-3: Tuyến số 4 (Lộ giới: 13,5 m; Bm = 7,5 m; B hè = 3x2 = 6,0 m).

- Giao thông đối nội: là các khu vực sân chơi kết hợp với đường dạo nội bộ đảm bảo cho các hoạt động vui chơi, đi lại thuận tiện.

5.2. Quy hoạch chuẩn bị kỹ thuật: Cao độ san nền được xác định trên cơ sở đảm bảo khả năng thoát nước mặt, bố trí hệ thống thoát nước thải trong khu vực. Cao độ san nền cao nhất +3,85 m; cao độ san nền thấp nhất +3,80 m.

5.3. Quy hoạch thoát nước mưa: Đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước mưa, thoát nước thải riêng biệt. Hệ thống thoát nước mưa có hướng thoát nước chính về phía Nam khu vực chảy về điểm xả tập trung chảy ra kênh Trường Phú theo định hướng thoát nước chung của đô thị. Hệ thống thoát nước sử dụng cống tròn D300, D600, D1000 kết hợp các hố ga thu thăm.

5.4. Quy hoạch cấp nước:

- Nhu cầu dùng nước dự kiến: khoảng 156,82 m³/ngđ.

- Vị trí đầu nối với đường ống cấp nước quy hoạch chung D125.

- Cấp nước chữa cháy dọc theo các tuyến đường có đường ống cấp nước đường kính từ Φ 110 trở lên, khoảng cách giữa các họng cứu hoả 150 m/1 trụ.

5.5. Quy hoạch cung cấp năng lượng và chiếu sáng:

- Tổng nhu cầu dùng điện khoảng: 11,61 kVA.

- Nguồn điện cấp cho khu vực lập quy hoạch từ đường dây hạ áp 0,4 kV của khu vực.

- Xây dựng đường điện hạ thế 0,4 kV cấp điện cho toàn bộ khu quy hoạch, ống bảo vệ là ống HDPE, được đi ngầm dưới vỉa hè.

- Bãi, sân đường được chiếu sáng bằng các cột cao áp cao 8 m, bóng led 150W. Chiếu sáng công viên dùng đèn trang trí 4 bóng công suất 50W.

5.6. Quy hoạch thoát nước thải, quản lý chất thải rắn:

- Hệ thống thoát nước mưa, nước thải được thiết kế đầu tư xây dựng riêng biệt. Nước thải được thu gom vào ống cống tròn D300 sau đó chạy dọc theo hè đường chảy về đường ống thoát nước thải theo quy hoạch chung.

- Chất thải rắn sinh hoạt được tổ chức thu gom, phân loại tại nguồn và vận chuyển đến khu vực xử lý theo quy định.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. UBND huyện Hoằng Hóa có trách nhiệm:

- Hoàn chỉnh quy hoạch tổng mặt bằng được duyệt theo quy định; gửi hồ sơ, tài liệu đồ án quy hoạch về Sở Xây dựng và các ngành, địa phương liên quan để lưu giữ, quản lý và tổ chức thực hiện theo quy hoạch được duyệt.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức công bố công khai quy hoạch theo quy định.

- Tổ chức cắm mốc ngoài thực địa (cắm mốc, định vị ranh giới quy hoạch, các khu vực bảo vệ, quản lý, khai thác ...) theo quy định của pháp luật.

- UBND huyện Hoằng Hóa chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về tính chính xác của nội dung, thông tin và các số liệu của đồ án quy hoạch; nội dung hồ sơ tổ chức lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư.

2. Các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường; Giao thông vận tải; UBND huyện Hoằng Hóa và các đơn vị khác liên quan theo chức năng nhiệm vụ có trách nhiệm hướng dẫn, quản lý thực hiện theo quy hoạch và các quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Tài chính, Chủ tịch UBND huyện Hoằng Hóa và Thủ trưởng các ngành, các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
 - Các đ/c Ủy viên UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, CN.
- H8.(2024)QDPD TMB CV H Trung

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Mai Xuân Liêm